

Số: 22/2022/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Hà Kim C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hà Kim C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T 4,5 (bốn phẩy năm) chỉ vàng 24K 9999 khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 624.000 (sáu trăm hai mươi bốn nghìn) đồng do:

+ Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 312.000 (ba trăm mười hai nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005665 ngày 10/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 273.000 (hai trăm bảy mươi ba nghìn) đồng theo biên lai trên.

+ Bà Hà Kim C tự nguyện chịu 312.000 (ba trăm mười hai nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN (1b);
- Chi cục THADS H.MCN (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC: 9b.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kim Ngân